ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

TRƯỜNG THCS PHÚ THỌ

DANH SÁCH HỌC SINH

LỚP : 8/2 , GVCN : NGUYỄN TUẤN THÀNH

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8/2	Lạc Trí An	20/12/2009		7/2	
2	8/2	Lê Nam Anh	10/06/2009		7/2	
3	8/2	Vũ Quỳnh Anh	14/09/2009	x	7/2	
4	8/2	Nguyễn Trí Anh	11/01/2009		7/2	
5	8/2	Lý Tú Anh	19/10/2009	x	7/2	
6	8/2	Trần Huỳnh Thái Bảo	10/12/2009		7/2	
7	8/2	Mạch Mỹ Danh	11/03/2009	x	7/2	
8	8/2	Nguyễn Như Thiên Duyên	01/08/2009	x	7/2	
9	8/2	Trần Đăng Dương	20/03/2009		7/2	
10	8/2	Thình Vĩnh Đạt	14/08/2009		7/2	
11	8/2	Nguyễn Văn Minh Đức	10/01/2009		7/2	
12	8/2	Hồ Gia Hân	30/06/2009	x	7/2	
13	8/2	Vu Gia Hân	07/12/2009	x	7/2	
14	8/2	Cao Thanh Hiếu	04/03/2009		7/2	
15	8/2	Lìu Hiển Hưng	09/08/2009		7/2	
16	8/2	Nguyễn Vương Chí Khang	01/01/2009		7/2	
17	8/2	Hỷ Gia Khang	28/07/2009		7/2	
18	8/2	Phan Vĩnh Khang	17/08/2009		7/2	
19	8/2	Trần Lưu Diễm Khanh	24/05/2009	x	7/2	
20	8/2	Nguyễn Minh Khoa	10/07/2009		7/2	
21	8/2	Nguyễn Trịnh Gia Kiện	01/10/2009		7/2	
22	8/2	Mọc Văn Kim	06/11/2009	x	7/2	
23	8/2	Chiên Phối Kỳ	31/07/2009	x	7/2	
24	8/2	Huỳnh Kim Mai	31/05/2009	x	7/2	
25	8/2	Ngô Nguyễn Ngọc Ngân	06/11/2009	x	7/2	
26	8/2	Lý Ánh Nghi	17/11/2009	x	7/2	
27	8/2	Hồ Bảo Nhi	18/08/2009	x	7/2	
28	8/2	Phạm Thị Yến Nhi	01/01/2009	x	7/2	
29	8/2	Võ Nguyễn Yến Ni	11/02/2009	x	7/2	
30	8/2	Cao Trần Gia Phú	16/07/2009		7/2	
31	8/2	Trần Gia Bảo Phúc	07/09/2009		7/2	
32	8/2	Phùng Bội San	10/05/2009	x	7/2	
33	8/2	Đàm Chỉ San	19/05/2009	x	7/2	
34	8/2	Đặng Ngọc Anh Thư	01/02/2009	x	7/2	
35	8/2	Nguyễn Mỹ Tiên	24/10/2009	x	7/2	
36	8/2	Nguyễn Lê Minh Tiến	12/09/2009		7/2	
37	8/2	Lương Thái Trân	10/10/2009	x	7/2	
38	8/2	Lê Tường Vy	29/05/2009	x	7/2	